TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 21/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quản

Ông Nguyễn Ngọc Bình

-Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 07/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B - sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT: xóm 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Tạm trú: xóm B, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch : Việt Nam. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn C và bà Đinh Thị L. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 29/11/2017 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Q, tỉnh Thanh Hóa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Phạm Văn M – sinh năm 1985.

Trú tại: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá,(vắng mặt).

* Người làm chứng: 1/Mai Thị H –sinh năm 1965;

Trú tại: xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa,(vắng mặt).

2/Đinh Văn T –sinh năm 1990;

Trú tại: thôn L, xã Đ, huyện K, Hà Nam,(vắng mặt).

3/Trần Thị Thanh V;

Trú tại: thôn P, xã U, huyện Đ, TP.Hà Nội,(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã có ý định trộm cắp sơn tại cửa hàng sơn của gia đình anh Phạm Văn M ở xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa từ trước, Nguyễn Văn B đã mua một chiếc kìm cộng lực, mượn xe ô tô tải BKS:29C-306.25 của em rể là Đinh Văn T. Khoảng 01 giờ ngày 29/10/2017, B điều khiển xe ô tô đến cửa hàng sơn của gia đình anh M quan sát không thấy người trông coi và qua lại. B mở cửa thùng xe dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa vào trong nhà bê 95 thùng sơn loại 18 lít; 17 thùng sơn loại 04 lít và 29 thùng sơn loại 05 lít xếp lên xe ô tô mang về nhà thuê ở xóm B, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam cất giấu, trên đường về B đã vứt chiếc khóa cửa xuống sông cầu T giáp danh giữa hai huyện H và N, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày anh M đến cửa hàng sơn thì phát hiện cửa bị phá, hầu hết số sơn trong cửa hàng bị mất, anh M đã báo cáo lên cơ quan CSĐT Công an huyện N, đồng thời gọi điện thoại đến Công ty cổ phần thương mại và sản xuất T địa chỉ: xã K, huyện Đ,TP. Hà Nội báo việc mình bị mất trộm sơn với số lượng trên.

Chiều ngày 01/11/2017, chị Trần Thị Thanh V là nhân viên Công ty T đang trực máy khách hàng thì nhận được điện thoại của B gọi đến hỏi Công ty có mua sơn thanh lý không, đồng thời gửi hình ảnh cho chị V xem. Chị V đồng ý xem hàng, thấy nghi ngờ nên hẹn B mang hàng đến Công ty, rồi gọi điện thoại báo cho anh M biết và bảo anh M báo Cơ quan Công an. Sáng ngày 02/11/2017 B mượn xe ô tô tải BKS:29C-306.25 của anh T nói để chở hàng, rồi dùng xe ô tô chở toàn bộ số sơn đã trộm cắp đến Công ty Cổ phần thương mại và sản xuất T. Khi B đi qua địa phận xã M, huyện Đ, TP.Hà Nội thì bị Công an huyện Đ yêu cầu dừng xe mời về đồn Công an N kiểm tra. Tại đây B đã tự thú khai nhận hành vi trộm cắp sơn của gia đình anh M ở xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, nên Công an huyện Đ đã báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Thanh Hóa phối hợp giải quyết. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã thu giữ toàn bộ số sơn mà B chở đi tiêu thụ, 01 xe ô tô BKS:29C-306.25 và 01 kìm cộng lực tại nơi ở của B.

Ngày 07/11/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: Tổng giá trị tài sản do B trộm cắp là:169.403.000đ(Một trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm linh ba nghìn đồng chẵn). Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 29/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã trả lại toàn bộ số sơn trên cho gia đình anh M, anh M không đề nghị bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn B.

Đối với chiếc xe ô tô BKS:29C-306.25 là của anh Đinh Văn T(em rể B) ở thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam cho B mượn nhưng anh T không biết cho B

mượn xe ô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đinh Văn T.

Đối với chiếc kìm cộng lực B dùng để cắt khóa là vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSNS-KT ngày 02/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện N tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 04 đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn M đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy chiếc kìm cộng lực là vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng về thời gian, địa điểm, loại tài sản mà bị cáo đã trộm cắp và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng cửa hàng sơn của gia đình anh Phạm Văn M ở xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa không có người trông coi. Khoảng 01 giờ, ngày 29/10/2017, Nguyễn Văn B điều khiển xe ô tô BKS:29C-306.25 đến cửa hàng sơn của anh M dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa vào trộm cắp 95 thùng sơn loại 18 lít; 17 thùng sơn loại 04 lít và 29 thùng sơn loại 05 lít. Tổng trị giá:169.403.000đ(Một trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm linh ba nghìn đồng chẵn). đem về nơi ở cất dấu tìm nơi tiêu thụ. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Bởi bị cáo thực hiện hành vi một cách liều lĩnh,táo bạo, chuẩn bị sẵn công cụ, phương tiện cho việc trộm cắp tài sản.Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khi có điều kiện(đêm tối) là bị cáo phá khóa thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nguyễn Văn B là người có nhân thân xấu, ngày 29/11/2017 bị Công an huyện Q, tỉnh Thanh Hóa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 chưa được xử lý. Tuy tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động, ham chơi nên sa vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tự thú tại Cơ quan Công an, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự Quân đội nhân dân Việt Nam, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho nên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt biết chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn M đã nhận lại đủ tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy chiếc kìm cộng lực B dùng để cắt khóa vì không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo qui định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo qui định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333; điểm c

khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 48(Bốn mươi tám)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017.

Về vật chứng; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm cộng lực theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh Phạm Văn M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Xuân Hùng